

Số: 76/2026/QĐST - HNGĐ

Điện Biên, ngày 16 tháng 6 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 136/2026/TLST - HNGĐ ngày 26 tháng 05 năm 2026, giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Lò Thị S; sinh năm 1989; Căn cước số: 011189000864, cấp ngày 17/07/2024, Nơi cấp: Bộ C; Nơi ĐKKHKT: Bản Ta, xã Q, tỉnh Điện Biên; Nơi ở hiện nay: Bản C, xã T, tỉnh Điện Biên.

2. Bị đơn: Anh Cà Văn T, sinh năm 1988; Căn cước công dân số: 011088000694, cấp ngày 16/4/2021, Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; Địa chỉ: Bản T, xã Q, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025);

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện không trái pháp luật và đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lò Thị S và anh Cà Văn T.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - 2.1. Về hôn nhân: Chị Lò Thị S và anh Cà Văn T thuận tình ly hôn.

2.2. *Về con chung*: Giao cháu Cà Quốc K, sinh ngày 04/11/2013 cho anh Cà Văn T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi thành niên và có khả năng lao động.

Về cấp dưỡng nuôi con: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở và có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi con. Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con.

2.3. *Về tài sản chung, nợ chung*: Chị Lò Thị S và anh Cà Văn T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. *Về án phí dân sự sơ thẩm*: Chị Lò Thị S tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Lò Thị S đã nộp là 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000332 ngày 26 tháng 05 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên. Trả lại cho chị Lò Thị S 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND khu vực 3 - Điện Biên;
- Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- UBND xã Quài Tở, tỉnh Điện Biên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Bùi Thanh Tuấn